

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /2019/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 22 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số Điều của Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số Điều của Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh Bắc Ninh, như sau:

1. Sửa đổi khoản 4, Điều 2:

“4. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được toàn quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi trò chơi điện tử thông qua việc thiết lập hệ thống thiết bị tại địa điểm đó, bao gồm:

a) Điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: đại lý Internet; điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác có hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet.

b) Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thông qua mạng máy tính (LAN, WAN) mà không kết nối với Internet.”

2. Sửa đổi Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng:

a) *Sửa đổi khoản 1 như sau:*

“1. Đại lý Internet có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó;

b) Treo biển “Đại lý Internet” trên đó bao gồm thông tin về số đăng ký kinh doanh đại lý Internet; trường hợp Đại lý Internet đồng thời là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì treo biển theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Quy định này;

c) Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 5 Nghị định 72/2013/NĐ-CP, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet theo quy định tại Điều 10 Nghị định 72/2013/NĐ-CP (chi tiết theo Mẫu số 01/NQ phân phụ lục);

d) Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý Internet;

đ) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, Đại lý Internet còn có các quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Điều 9 Quy định này.

e) Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 3 Quy định này;

g) Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp Internet đó;

h) Được tham gia các Chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn;

i) Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.”

b) *Sửa đổi khoản 2 như sau:*

“2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Treo biển “Điểm truy nhập Internet công cộng” trên đó bao gồm thông tin về tên doanh nghiệp và số giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp; trường hợp điểm truy nhập Internet công cộng đồng thời là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng treo biển theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Quy định này;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại các điểm a, c, đ, e, h, i Khoản 1 Điều này.”

c) Sửa đổi khoản 5 như sau:

“5. Ngoài quy định tại khoản 1, 2 Điều này các Đại lý Internet, điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp chỉ được hoạt động từ 8 giờ sáng đến 22 giờ cùng ngày; chủ điểm Internet công cộng phải niêm yết nội quy sử dụng dịch vụ Internet theo Mẫu số 01/NQ phần phụ lục.”

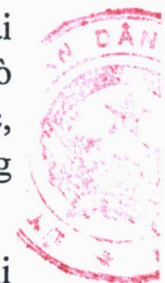
3. Sửa đổi Điều 8. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

“Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại khoản 35 Điều 1 Nghị định 27/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Có đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
2. Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có chiều dài đường bộ ngắn nhất từ cửa chính hoặc cửa phụ của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tới cổng chính hoặc cổng phụ của cổng trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên từ 200 m trở lên;
3. Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” ghi rõ tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là đại lý Internet thì thêm nội dung “Đại lý Internet”. Trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đồng thời là điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp thì thêm nội dung “Điểm truy nhập Internet công cộng”;
4. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m² tại các khu vực đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I, loại II, loại III; tối thiểu 40 m² tại các đô thị loại IV, loại V; tối thiểu 30 m² tại các khu vực khác;
5. Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;
6. Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Bộ Công an;
7. Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.”

4. Sửa đổi Điều 12. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

“Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại khoản 36 Điều 1 Nghị định 27/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:



1. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn 03 năm.

2. Giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm các thông tin cơ bản sau:

a) Tên và địa chỉ cụ thể của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm: số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố, tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;

b) Số đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

c) Họ và tên, số chứng minh nhân dân, số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư điện tử của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là cá nhân; họ và tên, số chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu, số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư điện tử của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp;

d) Thời hạn có hiệu lực của giấy chứng nhận;

đ) Tổng diện tích các phòng máy;

e) Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Mẫu giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định theo Mẫu số 03 hoặc Mẫu số 04 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 27/2018/NĐ-CP.”

5. Sửa đổi Điều 13. Thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

“Thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại khoản 37, 38, 39, 40 Điều 1 Nghị định 27/2018/NĐ-CP.”

6. Sửa đổi Điều 14. Sở Thông tin và Truyền thông

“1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời, kiên quyết các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm quy định về điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định của pháp luật.

3. Công khai trên trang thông tin điện tử của Sở danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận

đủ Điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn, danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản; thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản; chủ trì.

4. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này, khi có phát sinh vướng mắc, báo cáo đề xuất UBND tỉnh những biện pháp quản lý phù hợp với tình hình phát triển đại lý Internet trên địa bàn tỉnh; Thực hiện báo cáo định kỳ Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.”

7. Sửa đổi Điều 17. UBND cấp huyện:

“1. Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

2. Hỗ trợ và phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa phương.

3. Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ Điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn theo quy định.

4. Công khai danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp mới, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn trên trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ hàng năm (trước ngày 10/12) về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông (theo Mẫu số 03/BC phân Phụ lục).

6. Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin, công an, đội kiểm tra liên ngành 814, UBND cấp xã nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

7. Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của Nhà nước về đăng ký kinh doanh trong hoạt động đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.



8. Chỉ đạo Đài Phát thanh đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh và sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử.

9. Chỉ đạo UBND cấp xã:

a) Tuyên truyền sâu rộng quy định này cho nhân dân trên địa bàn.

b) Thường xuyên kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ Internet, trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn việc chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành.”

8. Sửa đổi điều 18. Trách nhiệm các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, trò chơi điện tử:

“1. Triển khai trong toàn hệ thống, kênh phân phối của doanh nghiệp thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định tại Luật viễn thông, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, Nghị định 27/2018/NĐ-CP, các nội dung tại quy định này và các quy định khác có liên quan.

2. Chủ động, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về quản lý Internet và trò chơi điện tử.

3. Báo cáo định kỳ hàng năm, đột xuất tình hình hoạt động của các chủ điểm truy nhập Internet công cộng và chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 04 tháng 11 năm 2019.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /*mu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh: Các phòng, đơn vị, Các CVNC, các PCVP, CVP;
- Lưu: VT, XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Nhường